

Số: /QĐ-BNN-XD

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng
Dự án thành phần số 7 “Cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng
đồng muối Đông Hải, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu”
thuộc dự án “Nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất muối
giai đoạn 2021-2025”**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019; Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 40/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về quản lý sản xuất, kinh doanh muối;

Căn cứ Quyết định số 1598/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bạc Liêu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 25/2/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: số 3313/QĐ-BNN-KH ngày 23/7/2021 và số 5203/QĐ-BNN-KH ngày 07/12/2023 phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: “Nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất muối giai đoạn 2021-2025”;

Căn cứ Quyết định số 157/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh Bạc Liêu về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Đông Hải;

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bạc Liêu tại Tờ trình số 264/TTr-DANN ngày 07/12/2023 trình thẩm định, phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Dự án thành phần số 7 “Cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng đồng muối Đông Hải, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu” thuộc dự án “Nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất muối giai đoạn 2021-2025”;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình tại Báo cáo thẩm định số 1949/BC-XD-TĐ ngày 12/12/2023 và Vụ Kế hoạch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 1059/QĐ-BNN-XD ngày 24/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án thành phần số 7 “Cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng đồng muối Đông Hải, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu” thuộc dự án “Nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất muối giai đoạn 2021-2025” như sau:

1. Tại Điểm b, Khoản 4, Điều 1.

a) Quy mô, nội dung đầu tư:

- Nâng cấp, cải tạo đê bao kết hợp giao thông với chiều dài 14,18 km đường giao thông loại B theo tiêu chuẩn TCVN 10380:2014.

- Đầu tư công trình trên đường gồm: (i) Cầu bê tông cốt thép dự ứng lực; cầu thép; cống tròn bê tông cốt thép.

b) Giải pháp TKCS chủ yếu:

- Nâng cấp, cải tạo đường đê bao kết hợp giao thông với chiều dài 14,18km đường giao thông loại B theo tiêu chuẩn TCVN 10380:2014 tại các xã Điền Hải và Long Điền Đông: $B_{nền}=5,0m$; $B_{mặt}=3,5m$; $B_{lề}=2*0,75m$; Kết cấu mặt đường bê tông cốt thép M250 dày 18cm, cấp phối đá dăm loại 1 dày 14cm.

- Công trình trên tuyến gồm:

+ 05 cầu bê tông cốt thép dự ứng lực (gồm cầu Huy Điền dài 54,8m; cầu Sông Dầu Bờ dài 18,74m; cầu Dân Quân dài 42,8m; cầu Ruy dài 18,74m; cầu Ba Mật dài 18,74m; Tải trọng thiết kế 0,5HL93; bề rộng mặt cầu $B=3,5m$; kết cấu chính: móng cọc BTCT; mô, trụ, dầm, bản mặt cầu, đường dẫn BTCT.

+ 15 cầu thép: Tải trọng thiết kế 0,5HL93; bề rộng mặt cầu $B=3,5m$; kết cấu chính: cầu dàn thép, móng cọc BTCT; mô, dầm, trụ, đường dẫn BTCT.

+ Cống tròn D1000 kết cấu BTCT.

2. Tại Khoản 9, Điều 1: Tổng mức đầu tư dự án 127.390.000.000 đồng (Một trăm hai mươi bảy tỷ, ba trăm chín mươi triệu đồng), trong đó:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư	11.692.000.000	đồng
- Chi phí xây dựng	88.584.000.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án	1.715.000.000	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	6.962.000.000	đồng
- Chi phí khác	1.489.000.000	đồng
- Chi phí dự phòng	16.949.000.000	đồng

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

3. Tại Khoản 11, Điều 1:

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách nhà nước do Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý 127.390.000.000 đồng.

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: 127.390.000.000 đồng trong giai đoạn 2021-2025.

4. Tại Khoản 13, Điều 1:

- Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: 11.692.000.000 đồng.

Các nội dung khác giữ nguyên như Quyết định số 1059/QĐ-BNN-XD đã phê duyệt.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. UBND tỉnh Bạc Liêu:

- Chỉ đạo các đơn vị có liên quan: (i) Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt và thực hiện Phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư (bao gồm cả phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các hạng mục công việc có liên quan), đảm bảo mặt bằng theo tiến độ thi công xây dựng công trình; (ii) tổ chức bảo vệ phạm vi mặt bằng công trình đã được giải phóng đến khi công trình bàn giao đưa vào sử dụng (tránh trường hợp tái lấn chiếm); (iii) quyết toán phần kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư và gửi về Bộ Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp quyết toán chung; (iv) có quyết định giao đơn vị quản lý, khai thác, nhận bàn giao công trình hoàn thành trên địa bàn tỉnh để quản lý, khai thác theo quy định.

- Chỉ đạo các ban, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan trong Tỉnh phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và PTNT tỉnh Bạc Liêu trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thi công xây dựng công trình để đảm bảo tiến độ.

2. Chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bạc Liêu):

- Tổ chức thực hiện công tác rà phá bom mìn, vật nổ (bao gồm cả công tác điều tra, khảo sát và lập phương án kỹ thuật thi công) theo quy định hiện hành.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác của các số liệu trong hồ sơ điều chỉnh dự án đầu tư bao gồm các số liệu về diện tích, kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư.

- Phối hợp với các cấp có thẩm quyền tại địa phương triển khai công tác giải phóng mặt bằng đảm bảo đúng các quy định của pháp luật, trong phạm vi nguồn vốn dự kiến, đảm bảo tiến độ phù hợp với tiến độ chung của dự án.

- Thực hiện các lưu ý tại Quyết định số 1059/QĐ-BNN-XD ngày 24/3/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 1059/QĐ-BNN-XD ngày 24/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án thành phần số 7 “Cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng đồng muối Đông Hải, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu” thuộc dự án “Nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất muối giai đoạn 2021-2025”.

Điều 4. Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu; Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính; Cục trưởng các Cục: Quản lý xây dựng công trình, Kinh tế hợp tác và PTNT; Trưởng Ban quản lý các dự án Nông nghiệp; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bạc Liêu và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr Trần Thanh Nam;
- Kho bạc NN (TU và ĐP);
- UBND tỉnh Bạc Liêu;
- Lưu VT, XD (08b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Hiệp